

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em và giáo viên mầm non các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 104/2022/NĐ-CP, Nghị định số 142/2025/NĐ-CP;

Xét Tờ trình số 445/TTr-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non và giáo viên mầm non các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra số 24/BC-VHXXH ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em và giáo viên mầm non các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh Gia Lai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em và giáo viên mầm non các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh Gia Lai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Trẻ em đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo đúng quy định có cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng là công nhân, người lao động đang làm việc tại khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh được doanh nghiệp ký hợp đồng lao động theo quy định.

b) Giáo viên mầm non đang làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo đúng quy định ở địa bàn có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ, điều kiện hỗ trợ

1. Hỗ trợ trẻ em thuộc đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này, như sau:

a) Mức hỗ trợ: 300.000 đồng/trẻ/tháng.

b) Thời gian hỗ trợ: tính theo số tháng học thực tế, nhưng không quá 9 tháng/năm học.

2. Hỗ trợ giáo viên mầm non thuộc đối tượng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này, như sau:

a) Mức hỗ trợ: 800.000 đồng/người/tháng.

b) Thời gian hỗ trợ: tính theo số tháng dạy thực tế, nhưng không quá 9 tháng/năm học.

c) Giáo viên mầm non được hưởng hỗ trợ khi đảm bảo đủ các điều kiện sau:

- Có trình độ chuẩn đào tạo chức danh giáo viên mầm non theo quy định.
- Có hợp đồng lao động với người đại diện theo pháp luật của cơ sở giáo dục mầm non tư thục.
- Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhóm trẻ/lớp mẫu giáo có từ 30% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 04 tháng 5 năm 2026. Các chính sách hỗ trợ quy định tại Điều 2 Nghị quyết này được thực hiện từ năm học 2026-2027.

2. Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục và cơ sở giáo dục

mầm non độc lập dân lập, tư thực ở địa bàn có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

3. Các đối tượng đã được phê duyệt và đang hưởng chính sách theo Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định tiếp tục được hưởng đến hết năm học 2025-2026.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XIII, Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư Pháp ;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan, tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTHĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh (đăng tải trên công báo điện tử);
- Báo và Phát thanh truyền hình Gia Lai;
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH



Rah Lan Chung